

Số: /BC-UBND

Lục Ngạn, ngày 19 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính tháng 04 năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ tháng 05 năm 2026 của UBND xã Lục Ngạn

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC THÁNG 04/2026

1. Công tác chỉ đạo điều hành

UBND xã tiếp tục tuyên truyền kế hoạch về cải cách hành chính xã giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch CCHC năm 2026 gắn với nhiệm vụ chuyên môn của các bộ phận.

Duy trì họp giao ban định kỳ để kiểm điểm tiến độ CCHC, nhất là các chỉ tiêu về giải quyết các thủ tục hành chính trong việc số hóa các hồ sơ, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2. Cải cách thể chế

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo phù hợp với thực tiễn; Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện chế độ báo cáo kết quả rà soát thường xuyên VBQPPL: UBND xã thực hiện rà soát văn bản QPPL và báo cáo đầy đủ theo quy định. Xử lý kết quả rà soát: Qua rà soát, các văn bản QPPL do UBND xã ban hành đều đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục luật định, không có văn bản QPPL trái với quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng được phát thanh thường xuyên, duy trì nội dung tuyên truyền: giới thiệu văn bản pháp luật, giải đáp pháp luật và tuyên truyền các Luật, Nghị định mới có hiệu lực thi hành...

- Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch các quy định thủ tục hành chính hiện hành tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã.

3. Cải cách thủ tục hành chính(TTHC)

- Công khai thủ tục hành chính, phí, lệ phí và các quy định có liên quan:

+ Niêm yết công khai TTHC theo quy định của Chính phủ và của tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã: Các TTHC được niêm yết, công khai đầy đủ, thường xuyên rà soát các văn bản pháp luật có quy định về TTHC đã được UBND tỉnh ban hành, công bố mới, sửa đổi, bổ sung, kịp thời niêm yết công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định.

+ Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC: Tại Trung tâm PVHCC từ khâu tiếp nhận và trả kết quả được số hoá xử lý trên môi trường mạng; các thao tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ thực hiện trên hệ thống dịch vụ công đảm bảo đúng quy trình, nhanh chóng, thuận tiện.

- Kết quả giải quyết TTHC: Trong tháng tiếp nhận tổng: 1.552 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp: 10, tiếp nhận trực tuyến: 1542, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 99,36%; Đã giải quyết: 1512, trước hạn: 1481, đúng hạn: 31, quá hạn: 0; Đang giải quyết: 34 trong hạn, quá hạn: 0, yêu cầu bổ sung: 03, tạm dừng: 02; Rút hồ sơ: 01; Tổng số hồ sơ phát sinh nghĩa vụ tài chính: 1384, hồ sơ thanh toán trực tuyến: 1384 đạt 100%, hồ sơ thanh toán trực tiếp: 0 đạt 0 %, hồ sơ có kết quả điện tử: 1512 đạt

97,42%.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Duy trì bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, thực hiện phân công, phân nhiệm vụ rõ ràng cho cán bộ, công chức.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTTC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: Tổ chức thực hiện kênh tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTTC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đã thực hiện đầy đủ đúng quy định việc niêm yết nội dung hướng dẫn thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên bảng điện tử và trên bảng niêm yết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã; đồng thời bố trí máy lấy số thứ tự, hòm thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định thủ tục hành chính của các đơn vị tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm HCC. Trong tháng không phát sinh khiếu nại, phản ánh về thái độ và quy trình giải quyết công việc.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Việc quản lý và sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Chỉ đạo cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, chuyển đổi số đầy đủ.

Hàng tuần họp đánh giá, rút kinh nghiệm về kỹ năng tiếp công dân và giải quyết hồ sơ trực tuyến.

Triển khai 100% cán bộ, công chức thực hiện ký số điện tử trên văn bản hành chính.

6. Cải cách tài chính công

Thực hiện quản lý chi tiêu ngân sách đúng quy định, công khai, minh bạch.

Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi hành chính.

7. Hiện đại hóa hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, hệ thống điều hành tác nghiệp.

Phát triển trang thông tin điện tử của xã, đẩy mạnh tuyên truyền CCHC qua mạng xã hội và loa truyền thanh.

Thực hiện triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ là thành phần hồ sơ khi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và Thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính có nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến qua nền tảng thanh toán của Cổng dịch vụ công quốc gia trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đạt 100%.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Chỉ số tiến độ giải quyết và chỉ số số hóa hồ sơ còn hạn chế, chưa đạt điểm tối đa.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC THÁNG 05/2026

- Các phòng chuyên môn tăng cường, tích cực xử lý hồ sơ đúng theo quy trình trên dịch vụ công trực tuyến đảm bảo thời gian xử lý các bước tránh để quá hạn, chậm muộn.

- Các phòng chuyên môn đẩy nhanh hơn nữa tiến độ xử lý hồ sơ để trả kết quả sớm hơn để được cộng điểm đánh giá giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao thứ hạng đánh giá của xã.

- Tăng cường hỗ trợ người dân nhập hồ sơ trực tuyến chứng thực điện tử để tăng tỷ lệ số hóa hồ sơ kết quả điện tử phục vụ việc tái sử dụng dữ liệu số hóa cho người dân.

- Tiếp tục vận hành sử dụng hệ thống thông tin giải quyết TTHC của ngành Nội vụ.

- Tiếp tục thực hiện và tuyên truyền kế hoạch CCHC giai đoạn 2026-2030, kế hoạch CCHC năm 2026 kịp thời đúng tiến độ quy định.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền các nhiệm vụ về Quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính khi có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ đối với các cơ quan chuyên môn của xã qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, nâng cao tính tự giác của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC, đặc biệt là lợi ích của việc giải quyết hồ sơ TTHC theo hình thức trực tuyến, qua đó để các tổ chức, cá nhân biết, hiểu và thực hiện.

- Giải quyết, trả lời kịp thời, đầy đủ các phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao công tác giải quyết TTHC không để hồ sơ giải quyết TTHC bị quá hạn. Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác theo quy định.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tháng 04 năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ tháng 05 năm 2026 của UBND xã Lục Ngạn báo cáo Sở Nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Sái Văn Lĩnh

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA TTPVHCC

Thời điểm báo cáo: Theo Khoảng thời gian (từ ngày 10/10/2025
đến ngày 10/11/2025)

Đơn vị
xuất
báo
cáo:

UBND Xã Lục Ngạn

Thời điểm
xuất:
10/11/2025
08:00:53

STT	Tên đơn vị	Tổng hồ sơ nhận trong kỳ	Tổng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp	Tổng hồ sơ nhận trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong kỳ	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong kỳ	Đã giải quyết				Đang giải quyết			Tạm dừng			Hủy hồ sơ		Tổng HS có phát sinh nghĩa vụ tài chính	Số hồ sơ thanh toán trực tuyến	Số hồ sơ thanh toán trực tiếp	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tiếp	Tổng số HS có số hóa TP HS khi tiếp nhận	Tỷ lệ HS có số hóa khi tiếp nhận	Tổng số HS có kết quả điện tử	Tỷ lệ HS có kết quả điện tử	Chậm trễ p nhận
							Nhận trong kỳ				Nhận trong kỳ			Yêu cầu bổ sung	Thực hiện NVTC	Tạm dừng xử lý khác	Từ chối giải quyết	Rút hồ sơ										
							Tổng số hồ sơ	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn															
1	Tổng	2643	0	2643	0%	100.00%	2592	2562	30	0	0	45	0	0	0	5	1	0	2396	2395	0	100.00%	0%	0	100.00%	2592	98.07%	0
2	G13-TN02 - Đất đai	73	0	73	0%	100.00%	26	26	0	0	0	44	0	0	0	2	1	0	1	0	0	0%	0%	0	100.00%	26	35.62%	0
3	G17-XD11 - Hoạt động xây dựng	1	0	1	0%	100.00%	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0%	0%	0	100.00%	1	100.00%	0
4	G05-KD10 - Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	4	0	4	0%	100.00%	1	1	0	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0%	0%	0	100.00%	1	25.00%	0

